

Số: /TTr-UBND
(DỰ THẢO)

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính trình Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký đăng kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1 Cơ sở chính trị

- Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*”.

- Điểm b Khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”;

- Điểm e Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”;

- Điểm b, c Khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c).

- Khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định: “*Sắp xếp toàn bộ diện*

tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Hải Phòng. ”.

1.2 Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐCP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027.

- Khoản 3 Điều 102 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 quy định việc nhận kết quả, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng được quy định như sau: *“Chủ đầu tư có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng.”*

- Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về Danh mục các khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong đó có mục về *“Lệ phí cấp giấy phép xây*

dụng.”

- Khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 của Quốc hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025): “...2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau: ...

b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;...”

- Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh từ ngày 01/7/2025, quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng được thực hiện theo địa giới hành chính cũ (theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 đối với công trình thuộc địa giới hành chính của thành phố Hải Phòng cũ và theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 đối với công trình thuộc địa giới hành chính của tỉnh Hải Dương cũ).

Thực hiện chủ trương của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố về việc xử lý văn bản quy phạm pháp luật của thành phố, sau khi rà soát, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng để thực hiện thống nhất trên toàn thành phố là phù hợp và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phí và lệ phí, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trong việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn

thành phố Hải Phòng.

- Tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất, minh bạch cho việc tổ chức thực hiện thu lệ phí cấp Giấy phép xây dựng.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Chính sách phải phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của thành phố và khả năng cân đối nguồn ngân sách.
- Mức thu lệ phí bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện thủ tục hành chính.
- Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, dễ thực hiện, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí, căn cứ Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng,

Thực hiện văn bản số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy và văn bản số 1973/STC-QLNS ngày 11/3/2026 của Sở Tài chính về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy liên quan đến lĩnh vực phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố, Sở Xây dựng đã có văn bản xin ý kiến và Sở Tư pháp đã có văn bản số 1663/STP-XDVB ngày 15/4/2026 tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Sau khi nhận được ý kiến tham gia của Sở Tư pháp, ngày 24/4/2026, Sở Xây dựng có văn bản số 4328/SXD-PTĐT báo Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 26/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 120/TTr-UBND đăng ký với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về nội dung trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 08/6/2026, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 29/QĐ-TTHĐND chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về mức thu,

chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày .../.../2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số .../VP-... giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai Quyết định số 29/QĐ-TTHĐND của Hội đồng nhân dân thành phố, hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để trình tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026-2031.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Xây dựng đã nghiên cứu, triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

Ngày .../6/2026, Sở Xây dựng đã có Văn bản số/SXD-PTĐT xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết; đề nghị Trung tâm Thông tin – Tin học thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử thành phố để xin ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định. Tổng số có cơ quan, tổ chức có ý kiến tham gia, trong đó có đơn vị có ý kiến đóng góp, đơn vị nhất trí.

Sau khi tiếp thu các ý kiến, Sở Xây dựng đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và có Văn bản số/SXD-PTĐT ngày .../.../2026, hồ sơ kèm theo gửi Sở Tư pháp để thẩm định dự thảo Nghị quyết. Ngày Sở Tư pháp có Báo cáo số/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết gửi Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng đã tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nội dung tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp được thể hiện tại: Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo Tờ trình này.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1 Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1.2 Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Các trường hợp miễn lệ phí: Người có công với cách mạng được hưởng chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở; các đối tượng là hộ nghèo và người khuyết tật nặng được hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà ở.

2. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều, cụ thể

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Điều 4: Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Các trường hợp miễn lệ phí: Người có công với cách mạng được hưởng chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở; các đối tượng là hộ nghèo và người khuyết tật nặng được hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà ở.

Điều 2. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

1. Đối tượng nộp lệ phí: Chủ đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định của Luật Xây dựng.

2. Mức thu lệ phí

a) Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng, giấy phép sửa chữa cải tạo, điều chỉnh giấy phép xây dựng, giấy phép di dời đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/01 giấy phép.

b) Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng, giấy phép sửa chữa cải tạo, điều chỉnh giấy phép xây dựng, giấy phép di dời đối với công trình khác: 150.000 đồng/01 giấy phép.

c) Mức thu lệ phí gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 đồng/01 giấy phép.

3. Tổ chức thu lệ phí

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố nộp lệ phí cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

4. Quản lý lệ phí

a) Tổ chức thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thu lệ phí phải thực hiện nghiêm chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp lệ phí thu được; công khai tài chính theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Mức thu các loại phí, lệ phí quy định tại Nghị quyết này đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến được áp dụng khi Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 10/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 17/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng hết hiệu lực thi hành và không có Nghị quyết thay thế.

3. Bãi bỏ quy định mức thu lệ phí cấp phép xây dựng quy định tại Khoản 10 Điều 1 Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

4. Bãi bỏ quy định mức thu cấp phép xây dựng quy định tại Phần 1. Lệ phí cấp phép xây dựng Mục II. Lệ phí tại Phụ lục chi tiết phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.”

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

- Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết sau khi Nghị quyết được thông qua theo quy định.

3. Thời gian trình ban hành: Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở: Xây dựng, Tư pháp, Tài chính;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NC, NV&KTGS;
- Lưu: VT. N.T.....

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Thành Trung